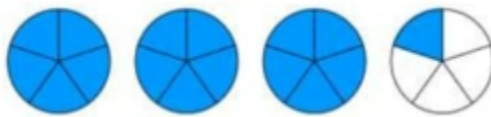


HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT ĐỀ 3

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình tròn được tô màu là:



A. $3\frac{1}{4}$

B. $3\frac{1}{5}$

C. $4\frac{1}{5}$

D. $3\frac{4}{5}$

Phương pháp

Quan sát hình vẽ để tìm hỗn số thích hợp.

Lời giải

Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình tròn được tô màu là: $3\frac{1}{5}$

Đáp án: B

Câu 2. Số thập phân 5,18 được viết dưới dạng hỗn số là:

A. $518\frac{1}{100}$

B. $18\frac{5}{100}$

C. $5\frac{18}{100}$

D. $5\frac{18}{1000}$

Phương pháp

Viết số thập phân về dạng phân số thập phân, rồi chuyển về dạng hỗn số.

Lời giải

$$\text{Ta có } 5,18 = \frac{518}{100} = 5\frac{18}{100}$$

Đáp án: C

Câu 3. Chữ số 6 trong số thập phân 105,026 có giá trị là:

A. 6

B. 0,6

C. 0,06

D. 0,006

Phương pháp

Xác định hàng của chữ số 6 trong số thập phân đã cho để tìm giá trị của chữ số đó.

Lời giải

Chữ số 6 trong số 105,026 thuộc hàng phần nghìn nên có giá trị là 0,006

Đáp án: D

Câu 4. Mỗi ca đựng một lượng nước như hình dưới đây:



1 l 45 ml



1,5 l



1 400 ml



1,45 l

Ca nào đựng ít nước nhất?

- A. Ca số 1 B. Ca số 2 C. Ca số 3 D. Ca số 4

Phương pháp

Đổi các số đo về dạng số thập phân với đơn vị lít rồi so sánh

Lời giải

Đổi: 1 l 45 ml = 1,045 l ; 1 400 ml = 1,4 l

Ta có $1,045 < 1,4 < 1,45 < 1,5$

Vậy ca đựng ít nước nhất là ca số 1.

Đáp án: A

Câu 5. Cứ phơi 20 kg hạt cà phê tươi thu được 5 kg hạt cà phê khô. Hỏi phơi 380 kg hạt cà phê tươi thì thu được bao nhiêu ki-lô-gam hạt cà phê khô?

- A. 76 kg B. 95 kg C. 100 kg D. 87 kg

Phương pháp

Giải bài toán theo phương pháp tìm tỉ số hoặc rút về đơn vị.

Lời giải

380 kg gấp 20 kg số hạt là: $380 : 20 = 19$ (lần)

Phơi 380 kg hạt cà phê tươi thì thu được số ki-lô-gam hạt cà phê khô là:

$$5 \times 19 = 95 \text{ (kg)}$$

Đáp số: B

Câu 6. Một cửa hàng có số bao ngô ít hơn số bao gạo là 360 bao. Tính số bao mỗi loại. Biết rằng số bao ngô bằng $\frac{1}{6}$ số bao gạo.

- A. Ngô: 62 bao, gạo 372 bao B. Ngô: 82 bao, gạo: 432 bao
C. Ngô: 72 bao, gạo 432 bao D. Ngô: 70 bao, gạo 430 bao

Phương pháp

- Tìm hiệu số phần bằng nhau

- Tìm giá trị của 1 phần hay số bao ngô
- Tìm số bao gạo = Số bao ngô + 360 bao

Lời giải

Hiệu số phần bằng nhau là: $6 - 1 = 5$ (phần)

Giá trị của 1 phần hay số bao ngô là: $360 : 5 = 72$ (bao)

Số bao gạo là: $72 + 360 = 432$ (bao)

Đáp án: C**I. TỰ LUẬN****Câu 1**

- a) Viết các số 402,56 ; 402,6 ; 400,98 ; 402,07 theo thứ tự từ lớn đến bé.
- b) Số 100,281 làm tròn đến hàng phần mười được số:

Phương pháp

- a) So sánh rồi sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé
- b) Khi làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, ta so sánh chữ số ở hàng phần trăm với 5. Nếu chữ số hàng phần trăm bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên.

Lời giải

- a) Các số viết theo thứ tự từ lớn đến bé là: 402,6 ; 402,56 ; 402,07 ; 400,98
- b) Số 100,281 làm tròn đến hàng phần mười được số: **100,3**

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức.

$$1\frac{1}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{3}{7} \right) \qquad 1\frac{2}{3} + \frac{5}{8} : \frac{7}{2}$$

Phương pháp

Chuyển hỗn số về phân số rồi thực hiện phép tính

Lời giải

$$1\frac{1}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{3}{7} \right) = \frac{5}{4} \times \left(\frac{13}{14} - \frac{6}{14} \right) = \frac{5}{4} \times \frac{1}{2} = \frac{5}{8}$$

$$1\frac{2}{3} + \frac{5}{8} : \frac{7}{2} = \frac{10}{7} + \frac{5}{8} \times \frac{2}{7} = \frac{10}{7} + \frac{5}{28} = \frac{40}{28} + \frac{5}{28} = \frac{45}{28}$$

Câu 3. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

$$5 \text{ l } 35 \text{ ml} = \dots\dots\dots \text{ l} \qquad 14 \text{ cm}^2 \text{ } 6 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$$

$$382 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2 \qquad 36 \text{ km}^2 \text{ } 50 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{ km}^2$$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ ml} = \frac{1}{1000} \text{ l}$; $1 \text{ mm}^2 = \frac{1}{100} \text{ cm}^2$

$1 \text{ mm}^2 = \frac{1}{10000} \text{ dm}^2$; $1 \text{ ha} = \frac{1}{100} \text{ km}^2$

Lời giải

$5 \text{ l } 35 \text{ ml} = 5,035 \text{ l}$

$14 \text{ cm}^2 6 \text{ mm}^2 = 14,06 \text{ cm}^2$

$382 \text{ mm}^2 = 0,0382 \text{ dm}^2$

$36 \text{ km}^2 50 \text{ ha} = 36,5 \text{ km}^2$

Câu 4. Hiện nay, tuổi ông gấp 7 lần tuổi cháu. Biết cách đây 4 năm, tổng số tuổi của ông và cháu là 64 tuổi. Tính tuổi của mỗi người hiện nay.

Phương pháp

- Tìm tổng số tuổi của hai ông cháu hiện nay
- Vẽ sơ đồ
- Tìm tổng số phần bằng nhau
- Tìm giá trị 1 phần hay tuổi cháu
- Tìm tuổi ông hiện nay

Lời giải

Tổng số tuổi của hai ông cháu hiện nay là:

$$64 + 4 + 4 = 72 \text{ (tuổi)}$$

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$1 + 7 = 8 \text{ (phần)}$$

Giá trị của 1 phần hay tuổi cháu hiện nay là:

$$72 : 8 = 9 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi ông hiện nay là:

$$72 - 9 = 63 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: Cháu: 9 tuổi

Ông: 63 tuổi

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com